

Blank Class

Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	9:00 - 9:50	9:50 - 10:40	3 10:40 - 11:30	4 11:30 - 12:20	5 12:20 - 13:10	6 13:10 - 14:00	14:00 - 14:50	8	9
Мо									
Tu									
We									
Th									
Fr									



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

				1					
	1 9:00 - 9:50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6	7	8	9
Мо	TO 240	PA	005 T.4		TO 504	F& D	005 7.40		
Tu	TG- 318	PA	CSE-T-1		TG- 501		CSE-T-13		LR
We	TG- 312	PA	CSE-T-1		TG- 511	F& D	CSE-T-13	TG- 312	CSE-T-25
Th	TG- 318	PA	CSE-T-1					NA	LR CSE-T-25
Fr	TG- 511	F& D	CSE-T-13					NA	LR CSE-T-25



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

			1						
	1 9.00 - 9.50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6	7	8	9
Мо	TG- 312	PA	CSE-T-2		TG- 511	F& D	CSE-T-14		
Tu	TG- 318	PA	CSE-T-2					NA TG- 322	LR cse-t-26
We	TG- 511	F& D	CSE-T-14		TG- 312	PA	CSE-T-2		
Th	TG- 312	PA	CSE-T-2					NA	LR CSE-T-26
Fr	TG- 510	F& D	CSE-T-14					NA	LR CSE-T-26



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо	9:00 - 9:50	PA	10:40 - 11:30	11:30 - 12:20	12:20 - 13:10	F& D	14:00 - 14:50	14:50 - 15:40	15:40 - 16:30
	TG- 322		CSE-T-3		TG- 510		CSE-T-15		
Tu		PA						NA	LR
	TG- 322		CSE-T-3					TG- 502	CSE-T-27
We	TO 540	F& D	005 7.45		TO 200	PA	005.70		
	TG- 510		CSE-T-15		TG- 322		CSE-T-3		
Th		F& D						NA	LR
	TG- 510		CSE-T-15					TG- 409	CSE-T-27
Fr		PA						NA	LR
	TG- 322		CSE-T-3					TG- 501- A	CSE-T-27



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо	9:00 - 9:50	F& D	10:40 - 11:30	11:30 - 12:20	12:20 - 13:10	PA	14:00 - 14:50	14:50 - 15:40	15:40 - 16:30
	TG- 511		CSE-T-16		TG- 312	Ι	CSE-T-4		
Tu		F& D						NA	LR
	TG- 510		CSE-T-16					TG- 410	CSE-T-28
We	TG- 312	PA	CSE-T-4		TG- 510	F& D	CSE-T-16		
Th	TO 000	PA	00F T 4						LR
	TG- 322		CSE-T-4					TG- 410	CSE-T-28
Fr		PA						NA	LR
	TG- 312		CSE-T-4					TG- 410	CSE-T-28



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

		1	Official C	riivoroity, ooo ro	J-161, Sector 9C, (Tanagam	1	1	
	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо	TG- 323	PA	CSE-T-5		TG- 509	F& D	CSE-T-17		
Tu	TG- 323	PA	CSE-T-5					NA	LR cse-t-29
We	TG- 509	F& D	CSE-T-17		TG- 323	PA	CSE-T-5		002 1 20
Th	TG- 509	F& D	CSE-T-17					NA	LR CSE-T-29
Fr	TG- 323	PA	CSE-T-5						LR CSE-T-29



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

			Offithara O	l	0-161, Sector 90, (T	ı		
	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо	TG- 510	F& D	CSE-T-18		TG- 322	PA	CSE-T-6		
Tu	TG- 509	F& D	CSE-T-18					NA	LR cse-t-30
We	TG- 322	PA	CSE-T-6		TG- 509	F& D	CSE-T-18	10.20	662 1 66
Th	TG- 323	PA	CSE-T-6					NA	LR cse-t-30
Fr	TG- 318	PA	CSE-T-6					NA	LR CSE-T-30



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

			Official C	Thiveloity, OOO TO	0-161, Sector 9C,	Tanagam	1	1	
	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо	TG- 402	PA	CSE-T-7		TG- 502	F& D	CSE-T-19		
Tu		PA			10 302		OGE 1 13		LR
We	TG- 402	F& D	CSE-T-7		TG- 402	PA	CSE-T-7	TG- 421	CSE-T-31
Th	TG- 502	F& D	CSE-T-19					NA	LR cse-t-31
Fr	TG- 402	PA	CSE-T-7					NA	LR CSE-T-31



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

			J. M. Kara J	,, 000	J-161, Sector 9C,				
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	9:00 - 9:50	9:50 - 10:40	10:40 - 11:30	11:30 - 12:20	12:20 - 13:10	13:10 - 14:00	14:00 - 14:50	14:50 - 15:40	15:40 - 16:30
Мо		F& D				PA			
	TG- 509		CSE-T-20		TG- 323	1	CSE-T-8		
Tu		F& D				NA	LR		
	TG- 502		CSE-T-20			TG- 312	CSE-T-32		
We	TG- 323	PA	CSE-T-8		TG- 502	F& D	CSE-T-20		
Th	TG- 402	PA	CSE-T-8			NA	LR CSE-T-32		
Fr	TG- 409	PA	CSE-T-8		NA	LR CSE-T-32			



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	9:00 - 9:50	9:50 - 10:40	10:40 - 11:30	11:30 - 12:20	12:20 - 13:10	13:10 - 14:00	14:00 - 14:50	14:50 - 15:40	15:40 - 16:30
Мо		PA						NA	LR
	TG- 409		CSE-T-9					TG- 312	CSE-T-25
 ₊		DΛ				E 9 D			
Tu		PA				F& D			
	TG- 409		CSE-T-9		TG- 501- A		CSE-T-21		
We		PA						NA	LR
	TG- 409		CSE-T-9					TG- 312	CSE-T-25
Th		F& D				PA			
	TG- 501- A		CSE-T-21		TG- 417		CSE-T-9		
Fr	NA	LR				F& D			
	TG- 410	CSE-T-25			TG- 501- A		CSE-T-21		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо	9:00 - 9:50	9:50 · 10:40	10:40 - 11:30	11:30 - 12:20	12:20 - 13:10	13:10 - 14:00	14:00 - 14:50	14:50-15:40 N A	15:40-16:30
	TG- 410		CSE-T-10					TG- 322	CSE-T-26
Tu		F& D				PA			
	TG- 511		CSE-T-22		TG- 417	Ι	CSE-T-10		
We		F& D						NA	LR
	TG- 501- A		CSE-T-22					TG- 322	CSE-T-26
Th	TG- 410	PA	CSE-T-10		TG- 511	F& D	CSE-T-22		
	10 410		332 1 10		13 011				
Fr		LR				PA			
	TG- 411	CSE-T-26			TG- 417		CSE-T-10		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

			Official C	involony, CCC 100	J-161, Sector 90, (l			
	1 9.00 - 9.50	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо		F& D							LR
	TG- 502		CSE-T-23					TG- 323	CSE-T-27
Tu		PA				F& D			
	TG- 410		CSE-T-11		TG- 502		CSE-T-23		
We		PA						NA	LR
	TG- 410		CSE-T-11					TG- 323	CSE-T-27
Th	TG- 511	F& D	CSE-T-23		TG- 420	PA	CSE-T-11		
			_						
Fr		\LR				PA			
	TG- 417	CSE-T-27			TG- 420		CSE-T-11		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	_						_		
	9:00 - 9:50	9:50 - 10:40	3	4	5	6 13:10 - 14:00	7	8	9
.									
Мо		PA						NA	LR
	TG- 411		CSE-T-12					TG- 410	CSE-T-28
Tu		F& D				PA			
	TG- 501- A		CSE-T-24		TG- 420		CSE-T-12		
We		F& D						NA	LR
	TG- 501		CSE-T-24					TG- 402	CSE-T-28
Th		PA				F& D			
	TG- 411		CSE-T-12		TG- 501- A		CSE-T-24		
Fr		PA			NA	LR			
	TG- 420		CSE-T-12		TG- 323	CSE-T-28			



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

			Orintara o	riivoroity, coo rot	J-161, Sector 9C, 0	I			
	9:00 - 9:50	9.50 - 10.40	3	4	5	6	7	8	9
Мо		F& D						NA	LR
	TG- 501		CSE-T-13					TG- 417	CSE-T-29
Tu		F& D				PA			
	TG- 501		CSE-T-13		TG- 421		CSE-T-1		
We	TG- 421	F& D	CSE-T-13				TG- 421	PA	CSE-T-1
			002 1 10				1 10 121		001
Th	N A	ALR CSE-T-29			TG- 421	PA	CSE-T-1		
		33= : 40			<u> </u>				
Fr		ALR				PA			
	TG- 421	CSE-T-29			TG- 501		CSE-T-1		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	i		O'IIII a o	Involony, CCC 10	0-161, Sector 9C,	T			
	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6	7 14:00 - 14:50	8	9
Мо	N A	LR			TG- 417	PA	CSE-T-2		
Tu	TG- 421	F& D	CSE-T-14		TG- 501	PA	CSE-T-2		
We	TG- 417	PA	CSE-T-2					NA	LR cse-t-30
Th	N A	LR CSE-T-30			TG- 510	F& D	CSE-T-14		
Fr	TG- 501	PA	CSE-T-2		TG- 511	F& D	CSE-T-14		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	i		Orintara o	Involony, CCC 10	0-161, Sector 90, (I	1		
	9:00 - 9:50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6	7	8	9
Мо	NA	LR CSE-T-31			TG- 420	PA	CSE-T-3		
Tu	TG- 420	F& D	CSE-T-15		TG- 509	PA	CSE-T-3		
We	TG- 420	PA	CSE-T-3					NA	LR CSE-T-31
Th	NA	LR CSE-T-31			TG- 509	F& D	CSE-T-15		
Fr	TG- 509	F& D	CSE-T-15		TG- 502	PA	CSE-T-3		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо		PA				F& D			
Tu	TG- 421	PA	CSE-T-4		TG- 501- A	F& D	CSE-T-16		
We	TG- 411	F& D	CSE-T-16					N A	LR CSE-T-32
Th	NA	LR CSE-T-32			TG- 501	PA	CSE-T-4		
Fr					TG- 509	PA	CSE-T-4	NA	LR CSE-T-32



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо		F& D				PA			
Tu	TG- 501- A	LR CSE-T-25	CSE-T-17		TG- 421	PA	CSE-T-5		
We		LR CSE-T-25			TG- 501	F& D	CSE-T-17		
Th	NA	LR CSE-T-25			TG- 502	PA	CSE-T-5		
Fr	TG- 502	F& D	CSE-T-17		TG- 510	PA	CSE-T-5		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1 9:00 - 9:50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6 13:10 - 14:00	7	8	9
Мо					\LR			F& D	
				TG- 318	CSE-T-26		TG- 411		CSE-T-18
Tu					PA			F& D	
				TG- 311		CSE-T-6	TG- 411		CSE-T-18
We				NA	\LR			PA	
				TG- 318	CSE-T-26		TG- 318		CSE-T-6
Th					F& D			PA	
				TG- 411		CSE-T-18	TG- 318		CSE-T-6
Fr				NA	LR			PA	
				TG- 410	CSE-T-26		TG- 318		CSE-T-6



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1 9:00-9:50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6	7	8	9
Мо					\LR			PA	
				TG- 411	CSE-T-27		TG- 318		CSE-T-7
Tu				NA	.LR			PA	
				TG- 312	CSE-T-27		TG- 409		CSE-T-7
We				NA	LR			F& D	
				TG- 417	CSE-T-27		TG- 409		CSE-T-19
Th					PA			F& D	
				TG- 312		CSE-T-7	TG- 312		CSE-T-19
Fr					F& D			PA	
				TG- 409		CSE-T-19	TG- 312		CSE-T-7



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

		I	I Official C	T	0-161, Sector 9C, C	manaigam			
	9:00 - 9:50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6	7	8	9
Мо				NA	LR CSE-T-28		TG- 409	F& D	CSE-T-20
Tu				NA TG- 322	LR CSE-T-28		TG- 318	PA	CSE-T-8
We					LR CSE-T-28		TG- 410	PA	CSE-T-8
Th				TG- 409	F& D	CSE-T-20	TG- 322	PA	CSE-T-8
Fr				TG- 402	F& D	CSE-T-20	TG- 322	PA	CSE-T-8



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1 9:00 - 9:50	2 9:50 - 10:40	3	4	5	6 13:10 - 14:00	7	8	9
Мо		F& D						PA	
	TG- 311		CSE-T-21				TG- 402		CSE-T-9
Tu				NA	LR			PA	
				TG- 323	CSE-T-29		TG- 402		CSE-T-9
We					F& D			PA	
				TG- 410		CSE-T-21	TG- 501- A		CSE-T-9
Th				NA	LR			F& D	
				TG- 318	CSE-T-29		TG- 323		CSE-T-21
Fr				NA	LR			PA	
				TG- 322	CSE-T-29		TG- 323		CSE-T-9



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6 13:10 - 14:00	7	8	9
Мо					PA			NA	.LR
				TG- 410		CSE-T-10		TG- 420	CSE-T-30
Tu				NA	LR			F& D	
				TG- 402	CSE-T-30		TG- 323		CSE-T-22
We					PA			F& D	
				TG- 411		CSE-T-10	TG- 411		CSE-T-22
Th						PA			
					TG- 410		CSE-T-10		
Fr		PA			NA	LR		F& D	
	TG- 501- A		CSE-T-10		TG- 318	CSE-T-30	TG- 409		CSE-T-22



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо					PA				LR
				TG- 402		CSE-T-11		TG- 421	CSE-T-31
Tu		F& D						PA	
	TG- 311		CSE-T-23				TG- 311		CSE-T-11
We				NA	LR			PA	
				TG- 409	CSE-T-31		TG- 420	T	CSE-T-11
Th		PA				F& D			
	TG- 311		CSE-T-11		TG- 311		CSE-T-23		
Fr	NA	LR				F& D			
	TG- 311	CSE-T-31			TG- 411		CSE-T-23		



Chitkara University, SCO 160-161, Sector 9C, Chandigarh

	1 9:00 - 9:50	2	3	4	5	6	7	8	9
Мо				PA				NALR	
				TG- 409		CSE-T-12		TG- 501- A	CSE-T-32
Tu				F& D				NALR	
				TG- 411		CSE-T-24		TG- 501	CSE-T-32
We		PA				F& D			
	TG- 311	Ι	CSE-T-12		TG- 311		CSE-T-24		
Th				PA				NALR	
				TG- 323		CSE-T-12		TG- 501- A	CSE-T-32
Fr					F& D			PA	
				TG- 421		CSE-T-24	TG- 311		CSE-T-12